

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /MĐC-YTCC/HĐKT/2020

Điều 1. Nội dung thực hiện

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Quý I/2021 (15 ngày)
- Bên B khám sức khỏe sinh viên theo yêu cầu của bên A cụ thể như sau:
(Số lượng dự kiến: 2040 sinh viên)

STT		Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền(đ)
1	Khám lâm sàng	Người	2.040	50.000	102.000.000
2	Siêu âm tổng quát	Người	2.040	40.000	81.600.000
3	Tổng phân tích máu	Người	2.040	35.000	71.400.000
4	Glucosa	Người	2.040	24.000	48.960.000
5	Chức năng gan	Người			
	SGOT		2.040	24.000	48.960.000
	SGPT		2.040	24.000	48.960.000
6	Chức năng thận	Người			
	Ure		2.040	24.000	48.960.000
	Creatinin		2.040	24.000	48.960.000
7	Tổng phân tích nước tiểu	Người	2.040	40.000	81.600.000
	TỔNG CỘNG			285.000	581.400.000

Bằng chữ: Năm trăm tám mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng

(Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển, thuế VAT và các khoản chi phí khác có liên quan).

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản;

Điều 2: Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

- Tổng số người dự kiến: 2.040 sinh viên
- Giá trị hợp đồng tạm tính: 581.400.000 đồng
- Bằng chữ: **Năm trăm tám mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng**
- Giá trị thanh lý hợp đồng căn cứ trên số lượng sinh viên khám thực tế và danh mục KSK đã đăng ký.
- Thanh toán: Bên A thanh toán hợp đồng cho Bên B theo thực tế số lượng người khám sau khi 2 Bên tiến hành ký biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng theo đúng quy định của Bộ Tài chính
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

+ Tên đơn vị thụ hưởng: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG**

+ Số tài khoản: 1261.0000.956756

+ Tên ngân hàng: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ba Đình

+ Mã liên ngân hàng: 01202013

- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng

Điều 3: Trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên

3.1 Trách nhiệm của bên A

- Kết hợp cùng bên B trong công tác chuẩn bị địa điểm để bên B tiến hành công việc một cách thuận lợi nhất.
- Cung cấp kịp thời các kế hoạch, chỉ dẫn và những chi tiết khác để việc cung ứng dịch vụ được thực hiện khám sức khỏe không bị trì hoãn hay gián đoạn.
- Lập danh sách với đầy đủ thông tin cần thiết theo yêu cầu của bên B ít nhất 5 ngày làm việc trước khi khám sức khỏe
- Thanh toán đầy đủ chi phí dịch vụ thực tế cho bên B theo qui định tại điều 2 của bản hợp đồng này.
- Đôn đốc phổ biến cho sinh viên đến kiểm tra sức khỏe đầy đủ, theo đúng lịch trình và bố trí tối thiểu 70% số lượng sinh viên khám theo hợp đồng. Trường hợp số lượng người khám thực tế ít hơn 70% số lượng dự kiến (tương đương 1.428 sinh viên), bên A sẽ thanh toán cho bên B 70% giá trị hợp đồng, tương đương với **406.980.000đ** (Bằng chữ: *Bốn trăm linh sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*).

3.2 Trách nhiệm của bên B

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị y tế cần thiết để tổ chức khám sức khỏe cho sinh viên của bên A.
- Thông báo ngay cho bên A trong trường hợp thông tin, tài liệu không đầy đủ, phương tiện không bảo đảm để hoàn thành việc cung ứng dịch vụ.
- Tuân thủ nghiêm túc các yêu cầu quy định về chuyên môn.
- Đảm bảo chất lượng chuyên môn và an toàn y tế cho sinh viên bên A.
- Tổng hợp kết quả từng sinh viên bên A sau đó gửi cho bên A bằng văn bản và bằng file mềm sau 30 ngày (kể từ ngày kết thúc đợt kiểm tra sức khỏe).
- Chịu trách nhiệm về kết quả của từng sinh viên.
- Giữ bí mật toàn bộ thông tin, hồ sơ kiểm tra sức khỏe của sinh viên bên A.

Điều 4: Thời gian và địa điểm khám sức khỏe

- **Thời gian:** từ ngày / /2021 – / /2021

+ Sáng: từ 8h00 đến 11h30.

+ Chiều: từ 13h30 đến 16h30.

- **Địa điểm:** Phòng khám đa khoa Trường Đại học Y tế công cộng.

Điều 5: Quyền hạn của các bên

5.1 Quyền hạn của bên A

- Được quyền sửa đổi, bổ sung danh sách sinh viên trước hoặc trong ngày khám, thông báo cho bên B bằng văn bản hoặc email.
- Được quyền thay đổi ngày khám (trong trường hợp này bên A sẽ thông báo cho bên B trước ít nhất 10 ngày làm việc).

5.2 Quyền hạn của bên B

- Được quyền yêu cầu bên A hỗ trợ trong công tác chuẩn bị để đoàn khám đảm bảo thời gian, chất lượng.
- Được quyền chỉ định việc lấy mẫu lại đối với trường hợp cần thiết để phục vụ tốt cho việc xét nghiệm và chuẩn đoán.

Điều 4. Điều khoản chung.

- Trong trường hợp chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu, không được bên A chấp nhận nghiệm thu, các điều khoản, hợp đồng này coi như không có giá trị;

- Hai bên cam kết thực hiện các điều đã quy định trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện bên nào gặp khó khăn sẽ thông báo cho bên kia biết để cùng thống nhất biện pháp giải quyết trên cơ sở hợp tác. Bất cứ sự sửa đổi nào cũng phải có sự đồng ý bằng văn bản và chữ ký của hai bên. Trong trường hợp có tranh chấp, hai bên sẽ phải tuân theo quyết định của toà án kinh tế Hà Nội. Mọi chi phí do bên thua kiện chi trả.

- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký, gồm 04 trang (tiếng Việt) và được làm thành 06 bản có giá trị như nhau, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản để cùng thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Hiệu trưởng



Trần Thanh Hải

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phó Hiệu trưởng



Hoàng Văn Minh